

Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2013

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY**

Hôm nay, ngày 14 tháng 10 năm 2013, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013.

A. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 8h30 ngày 14 tháng 10 năm 2013
- Địa điểm: Toà nhà 116, Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

B. Thành phần tham dự:

- Khách mời là các cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- Ban điều hành, trưởng các bộ phận nghiệp vụ Công ty.

C. Nội dung Đại hội:

I. Các thủ tục nghi lễ:

1. Ông Nguyễn Văn Tiến – Ban tổ chức:

- Tuyên bố lí do
- Giới thiệu các thành phần tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

2. Ông Nguyễn Văn Tiến – Trưởng ban kiểm tra tư cách Cổ đông, đọc biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự: **18** người, tương ứng với **33.368.705** cổ phần, chiếm tỷ lệ **87,23%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty
- Căn cứ vào khoản 1 điều 102 Luật doanh nghiệp, Đại hội có trên 65% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp là hợp lệ, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

3. Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu gồm:

Để điều hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

a. Đoàn Chủ tịch

- Ông Đỗ Hữu Hạ - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Bà Nguyễn Thị Hà - Ủy viên HĐQT
- Ông Đỗ Hữu Hưng - Ủy viên HĐQT

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

b. Ban thư ký:

- Bà Phùng Thị Thu Hương - Trưởng ban thư ký

c. Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Văn Tiến - Trưởng ban kiểm phiếu
- Bà Trần Thị Hoàng Hà - Thành viên
- Bà Đỗ Thị Bích Hạnh - Thành viên

4. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Ban Chủ tọa công bố chương trình nghị sự với việc thay đổi nội dung như sau:

- Phân chia nội dung xin ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ và bổ sung ngành nghề kinh doanh thành hai nội dung:
 - o Xin ý kiến bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh
 - o Xin ý kiến sửa đổi bổ sung điều lệ hoạt động
- Bỏ nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc chuyển nhượng cổ phần của các cổ đông lớn.

Đồng thời đọc Quy chế làm việc của Đại hội xin ý kiến cổ đông thông qua. Số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

II. Nội dung diễn ra tại Đại hội:

1. Ông Vũ Văn Cảnh – Giám đốc Công ty trình bày trước đại hội Tờ trình số 01 ngày 14/10/2013 xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc thay đổi lại ngành nghề kinh doanh được mã hoá theo ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và bổ sung ngành nghề kinh doanh với nội dung cụ thể như sau:

* Bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau của Công ty:

- Kinh doanh lắp đặt sửa chữa bảo hành thang máy
- Kinh doanh thiết bị vệ sinh, gạch lát nền, gạch ốp đá tự nhiên

- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ gỗ (cửa, bếp, đồ dùng, nội thất)
- Kinh doanh nhập khẩu các thiết bị điện tử, điện lạnh

* Toàn bộ ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được mã hóa lại và bổ sung thêm ngành nghề với nội dung chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Biên bản.

* Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

- Ông Vũ Văn Cảnh trình bày trước đại hội Tờ trình số 02 ngày 14/10/2013 xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động. Cụ thể:

* Tại Chương III, Điều 3, Mục 1: Sửa nội dung “Ngành nghề kinh doanh của Công ty” theo nội dung mục 1 và Phụ lục 1 của Biên bản này.

* Tại Chương VI, Điều 5, Mục 1: Sửa nội dung “Vốn điều lệ của Công ty là **224.999.810.000 VNĐ** (Hai trăm hai mươi bốn tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, tám trăm mười ngàn đồng); Tổng số vốn điều lệ được chia thành 22.499.981 cổ phần (Hai mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi một cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần” thành “Vốn điều lệ của Công ty là **382.499.480.000 VNĐ** (Ba trăm tám mươi hai tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng); Tổng số vốn điều lệ được chia thành **38.249.948** cổ phần (Ba mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi tám cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”

- Ông Nguyễn Văn Tiến - Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc biên bản kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội.

T T	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua thành viên Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	- Số CP:33.368.705 - Tỷ lệ:100%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%
2.	Thông qua chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội	- Số CP:33.368.705 - Tỷ lệ:100%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%
3.	Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh	- Số CP:33.368.705 - Tỷ lệ:100%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%
4.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động	- Số CP: 3.368.705 - Tỷ lệ:100%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%	- Số CP: 0 - Tỷ lệ: 0%

- Thông qua biên bản Đại hội

- Bà Phùng Thị Thu Hương - Trưởng ban thư ký đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông nhất trí với nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội với 100% phiếu tham dự Đại hội biểu quyết tán thành.

Đại hội kết thúc vào hồi 10h 30 cùng ngày.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PHÙNG THỊ THU HƯƠNG

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỌA

ĐỖ HỮU HẠ

PHỤ LỤC 1

Toàn bộ ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được mã hóa lại và bổ sung thêm ngành nghề được thông qua tại Biên bản của ĐHĐCĐ bất thường ngày 14/10/2013

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán: - Môi giới hợp đồng hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, tài chính, bảo hiểm, bất động sản) - Môi giới tài chính, tư vấn đầu tư	6612
3	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (bao gồm rơ moóc và bán rơ moóc)	4511
4	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
5	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (bao gồm rơ moóc và bán rơ moóc)	4513
6	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8	Bán mô tô, xe máy	4541
9	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô, xe container	4933
12	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt): Vận tải hành khách bằng taxi	4931
13	Vận tải hành khách đường bộ khác: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
14	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
15	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
16	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18	Sản xuất xe có động cơ	2910
19	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc (bao gồm sản xuất	2920

	container)	
20	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ của xe có động cơ và động cơ xe	2930
21	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
22	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu: - Sản xuất thiết bị xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	3099
23	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng (bao gồm phụ gia xi măng, clinker) - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đá ốp lát - Bán buôn đồ ngũ kim, hàng kim khí, tôn mạ màu - Bán buôn bê tông thương phẩm	4663
24	Đúc sắt thép	2431
25	Đúc kim loại màu	2432
26	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn thang máy, cầu thang tự động và phụ tùng kèm theo	4659
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại: - Bán buôn sắt, thép	4662
29	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
30	Xây dựng nhà các loại (bao gồm sửa chữa nhà các loại)	4100
31	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: - Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4290
32	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: - Xây dựng công trình giao thông	4210
33	Xây dựng công trình công ích: - Xây dựng công trình thủy lợi - Xây dựng công trình viễn thông	4220

	- Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	
34	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: - Nạo vét luồng lạch - Thi công nền móng bằng phương pháp cọc khoan nhồi	4390
35	Phá dỡ	4311
36	Chuẩn bị mặt bằng: San lấp mặt bằng	4312
37	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
39	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác: - Lắp đặt mái hiên di động - Lắp đặt hệ thống cách nhiệt - Lắp đặt hệ thống phòng cháy – chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thang máy, cầu thang tự động	4329
40	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
44	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ HOÀNG HUY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2009 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2009;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông cùng ngày.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh được mã hoá ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và bổ sung ngành nghề kinh doanh với nội dung cụ thể như sau:

- Bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau của Công ty:
 - Kinh doanh lắp đặt sửa chữa bảo hành thang máy
 - Kinh doanh thiết bị vệ sinh, gạch lát nền, gạch ốp đá tự nhiên
 - Sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ gỗ (cửa, bếp, đồ dùng, nội thất)
 - Kinh doanh nhập khẩu các thiết bị điện tử, điện lạnh
- Toàn bộ ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được mã hóa lại và bổ sung thêm ngành nghề với nội dung chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Biên bản.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh đã được thông qua tại Đại hội với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ thông qua đạt 33.368.705 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

Điều 2: Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động công ty, cụ thể:

- Tại Chương III, Điều 3, Mục 1: Sửa nội dung “Ngành nghề kinh doanh của Công ty” theo nội dung Điều 1 của Nghị quyết này.
- Tại Chương IV, Điều 5, Mục 1: Sửa nội dung “Vốn điều lệ của Công ty là **224.999.810.000 VNĐ** (Hai trăm hai mươi bốn tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, tám trăm mười ngàn đồng); Tổng số vốn điều lệ được chia thành **22.499.981** cổ phần (Hai mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi một cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần” thành “Vốn điều lệ của Công ty là **382.499.480.000 VNĐ** (Ba trăm tám mươi hai tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng); Tổng số vốn điều lệ được chia thành **38.249.948** cổ phần (Ba mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi tám cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”

Tỷ lệ thông qua đạt 33.368.705 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

Điều 3: Điều khoản thi hành

Nghị Quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, các Cổ đông và những người liên quan của Công ty có trách nhiệm thi hành Quyết Nghị này.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- UBCKNN (báo cáo);
- Sở GD&ĐT TP Hồ Chí Minh (báo cáo);
- Lưu HHS.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Hữu Hà

008
CỘNG
HỘI
CỔ
ĐÔNG
ĐẠI
HỘI
ĐỒNG
CỔ
ĐÔNG

PHỤ LỤC 1

Toàn bộ ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được mã hóa lại và bổ sung thêm ngành nghề được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường ngày 14/10/2013

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán: - Môi giới hợp đồng hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, tài chính, bảo hiểm, bất động sản) - Môi giới tài chính, tư vấn đầu tư	6612
3	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (bao gồm rơ moóc và bán rơ moóc)	4511
4	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
5	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (bao gồm rơ moóc và bán rơ moóc)	4513
6	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8	Bán mô tô, xe máy	4541
9	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
11	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô, xe container	4933
12	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt): Vận tải hành khách bằng taxi	4931
13	Vận tải hành khách đường bộ khác: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
14	Vận tải hành khách ven biển và viển dương	5011
15	Vận tải hàng hóa ven biển và viển dương	5012
16	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
18	Sản xuất xe có động cơ	2910
19	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc (bao gồm sản xuất	2920

	container)	
20	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ của xe có động cơ và động cơ xe	2930
21	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
22	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu: - Sản xuất thiết bị xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	3099
23	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng (bao gồm phụ gia xi măng, clinker) - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đá ốp lát - Bán buôn đồ ngũ kim, hàng kim khí, tôn mạ màu - Bán buôn bê tông thương phẩm	4663
24	Đúc sắt thép	2431
25	Đúc kim loại màu	2432
26	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
27	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn thang máy, cầu thang tự động và phụ tùng kèm theo	4659
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại: - Bán buôn sắt, thép	4662
29	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
30	Xây dựng nhà các loại (bao gồm sửa chữa nhà các loại)	4100
31	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: - Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4290
32	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: - Xây dựng công trình giao thông	4210
33	Xây dựng công trình công ích: - Xây dựng công trình thủy lợi - Xây dựng công trình viễn thông	4220

	- Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	
34	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: - Nạo vét luồng lạch - Thi công nền móng bằng phương pháp cọc khoan nhồi	4390
35	Phá dỡ	4311
36	Chuẩn bị mặt bằng: San lấp mặt bằng	4312
37	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
39	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác: - Lắp đặt mái hiên di động - Lắp đặt hệ thống cách nhiệt - Lắp đặt hệ thống phòng cháy – chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thang máy, cầu thang tự động	4329
40	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
44	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622